

Đẩy mạnh công tác đào tạo tiếng Anh nhằm cải thiện năng lực cạnh tranh của lao động trẻ là nữ giới trong thời đại công nghệ 4.0

Nguyễn Thị Huyền Trang
Khoa Ngôn ngữ Anh, Trường Đại học Đại Nam

Trong thời đại công nghệ 4.0, rất nhiều các ngành nghề và lĩnh vực hoạt động mới xuất hiện. Cơ hội tìm kiếm việc làm trở nên rộng mở với người lao động đặc biệt là lao động có trình độ cao. Tuy nhiên dường như những công việc đem lại mức thu nhập cao cùng những đại ngộ tốt đều đòi hỏi các ứng cử viên phải có khả năng tiếng Anh tốt. Mặt khác trên thị trường lao động, sự bất bình đẳng giới luôn là một vấn đề nhức nhối và nó ảnh hưởng trực tiếp đến cơ hội lựa chọn việc làm của các lao động nữ. Do đó cần đẩy mạnh công tác đào tạo tiếng Anh nhằm cải thiện năng lực cạnh tranh của lao động trẻ là nữ giới thời đại công nghệ 4.0

1. Cơ hội việc làm trong thời công nghệ 4.0

Cách mạng công nghệ 4.0 đã khiến chúng ta thay đổi cách nghĩ về công việc và cuộc sống, cách chúng ta sống và làm việc. Công nghệ phát triển sẽ ảnh hưởng mạnh mẽ đến cách vận hành các công việc hiện tại, làm xuất hiện thêm nhiều ngành nghề, lĩnh vực mới và từ đó cũng tạo ra những cơ hội mới cho sự bứt phá của con người. Cuộc cách mạng công nghệ 4.0 đề cập đến việc ứng dụng toàn cầu dữ liệu lớn và điện toán đám mây, sản xuất thông minh và phổ biến, phát triển các lĩnh vực năng lượng mới. Cốt lõi của nó chính là sử dụng thông tin hóa và trí thông minh nhân tạo, hay ngắn gọn là thông minh hóa để làm cho mọi thứ hiệu quả hơn.

Không những vậy, cách mạng công nghệ 4.0 cũng sẽ tạo ra những ngành nghề mới lần đầu tiên xuất hiện như các nhà phân tích pháp y dữ liệu điện tử và quản lý khí thải carbon, kỹ sư phân cứng thông minh, nhân viên vận hành và bảo trì hệ thống thị giác công nghiệp, kỹ sư mạch tích hợp, nhân viên tư vấn bán hàng trực tuyến, giảng viên online, cùng với một nghề khá đặc biệt là chuyên viên dinh dưỡng calo và đánh giá khả năng tự chăm sóc của người cao tuổi dựa trên một hệ thống AI. Ngoài ra có rất nhiều ngành nghề mới khác cũng đã được công nhận và có những đóng góp nhất định cho cộng đồng, xã hội (Điệp Luru-Lê Mỹ, 2021).

Ở góc độ thị trường, công nghệ sẽ làm thay đổi phương thức sản xuất dẫn đến nguồn nhân lực phải có sự thay đổi để triển khai phương thức sản xuất đó. Có những công việc mất đi nhưng cũng có những công việc đòi hỏi phải có sự thích ứng để đáp ứng yêu cầu mới. Như vậy, cách mạng 4.0 sẽ làm cho thị trường lao động phải có sự thay đổi về cơ cấu lao

động, cơ cấu nguồn lực, cơ cấu về trình độ lao động, có những yêu cầu về kỹ năng lao động khác nhau. Đặc biệt, người lao động phải có sự thích ứng cao hơn để đáp ứng những công việc mới và tránh bị đào thải.

2. Những yêu cầu đối với lao động trong thời đại công nghệ 4.0

Kỹ năng lao động cần thiết trong kỷ nguyên công nghệ mới ngoài yêu cầu cứng về kỹ năng kỹ thuật (mức trung bình và cao) bao gồm những kiến thức và kỹ năng chuyên biệt thuộc về chuyên môn kỹ thuật nhằm thực hiện công việc cụ thể thì cần phải có những kỹ năng làm việc mềm hay cốt lõi như: Khả năng tư duy sáng tạo và tính chủ động trong công việc, kỹ năng sử dụng máy tính, internet, khả năng ngoại ngữ, kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng an toàn và tuân thủ kỷ luật lao động, kỹ năng giải quyết vấn đề, kỹ năng quản lý thời gian, kỹ năng tập trung.

Cách mạng Công nghiệp 4.0 đang làm thay đổi cách chúng ta hoạt động, giao tiếp, sản xuất và tác động mạnh mẽ đến thị trường lao động khi máy móc, công nghệ và trí tuệ nhân tạo đang dần thay thế nhiều loại công việc của con người. Để không bị rớt khỏi guồng quay này, người lao động cần trang bị thêm kỹ năng để đáp ứng được yêu cầu công việc và "chuyển mình" cùng doanh nghiệp trong thời đại số hóa. Các kỹ năng nổi bật nhất có thể kể đến như:

Biết cách "giải mã" thông tin: Tương tự như một nhân viên lập trình, kỹ năng "giải mã" chính là xác định vấn đề, xem xét các thông tin liên quan nhằm phát triển, đánh giá các phương án và thực thi giải pháp. Những người có kỹ năng "giải mã" tốt sẽ giúp tổ chức nâng cao khả năng đương đầu với các vấn đề

mới vốn khó xác định trong một hệ thống công nghệ phức tạp.

Trí tuệ cảm xúc: Đây là khả năng "quản trị" cảm xúc của bản thân, tối ưu năng lượng tích cực để điều phối hiệu quả công việc và ứng xử với các tình huống ngày càng phức tạp. Người có trí tuệ cảm xúc cao là người tạo được động lực tích cực cho mọi người xung quanh cùng tiến đến mục tiêu chung, hài hòa trong các ứng xử xã hội và giữ thế chủ động trong hầu hết các tình huống.

Năng lực ngoại ngữ: Doanh nghiệp không ngừng tìm kiếm cá nhân có khả năng thích ứng với môi trường làm việc đa văn hóa, xây dựng mối quan hệ bền vững trong và ngoài tổ chức. Sự tồn tại của cá nhân trong tổ chức như này phụ thuộc vào khả năng ngoại ngữ mà họ sở hữu.

Tư duy hệ thống: Với xu hướng sáp nhập mở rộng và quốc tế hóa mạnh mẽ sẽ dễ dàng nhận ra sự cần thiết của các bộ não có tư duy hệ thống. Kỹ năng này cho phép một cá nhân tái thiết lập sơ đồ và quy cách vận hành, xử lý công việc của bản thân, một bộ phận hay toàn công ty ở cấp quản lý theo định hướng phát triển mới, đồng thời quản lý được các rủi ro tiềm tàng

3. Lao động nữ và sự bất bình đẳng giới trên thị trường lao động

Dù pháp luật có quy định đối xử công bằng với tất cả người lao động nhưng thực tế thì thu nhập của lao động nữ vẫn thấp hơn lao động nam từ 15% đến 30%. Thực tế thì lao động nữ vẫn phải chịu nhiều thiệt thòi hơn so với lao động nam, mặc dù tiền lương bằng nhau nhưng tiền thưởng lại khác nhau. Lao động nữ còn phải thực hiện thiên chức làm mẹ, phải nghỉ việc chăm lo cho gia đình, chăm con ốm đau, bệnh tật. Vì vậy, khi doanh nghiệp có lao động nữ nghỉ thai sản thì họ thiếu người lao động và phải tuyển thêm lao động mới, mất thời gian đào tạo, bố trí công việc phù hợp và khó xử khi người lao động cũ quay trở lại làm việc. Đó chính là lý do nhiều doanh nghiệp e ngại trong việc sử dụng lao động nữ. Năm 2021 do ảnh hưởng của đại dịch nhu cầu tuyển lao động nam cao hơn 3% nhu cầu tuyển lao động nữ. Năm 2022 có tỷ lệ tham gia lực lượng lao động của nữ là 62,1%, thấp hơn 12,4 điểm phần trăm so với nam (74,5%).

Cùng với đó, trên 4 cổng thông tin việc làm lớn nhất Việt Nam (Vietnamworks, JobStreet, CareerBuilder, Career Link) trong thời gian từ giữa tháng 11/2014 đến giữa tháng 1/2015, 1/5 các quảng cáo đều yêu cầu ứng viên đưa ra giới tính. Nam giới được nhắm tới các công việc mang tính chất chuyên sâu, đòi hỏi kỹ năng cao, như kiến trúc sư, lái xe, kỹ sư, công nghệ thông tin. Còn nữ giới

được yêu cầu cho các công việc mang tính chất hỗ trợ, văn phòng như lễ tân, thư ký, kế toán, nhân sự, hành chính... Khi yêu cầu tuyển, dụng hầu hết các doanh nghiệp đều công bố tuyển khoảng 70% nam giới và khoảng 30% nữ giới. 43% chủ lao động muốn tìm hiểu về tình trạng hôn nhân của người xin việc và 30% hỏi thông tin về kế hoạch sinh con. Hơn nữa, trong cùng một nghề nhất định, nam giới bao giờ cũng có cơ hội thăng tiến nhiều hơn phụ nữ.

Thực tế, tại Việt Nam cũng như ở các nước đang phát triển, phụ nữ vẫn tiếp tục là lực lượng chính cấu thành nhóm lao động nghèo, có thu nhập thấp hơn, dễ trở thành nạn nhân của tình trạng thiếu việc làm hoặc thất nghiệp, hơn nữa, điều kiện việc làm bấp bênh hơn nam giới. Đa số các ngành nghề mà nam giới được ưu tiên tuyển dụng thường có kỹ năng cao hơn và thu nhập tốt hơn so với hầu hết các công việc dành cho phụ nữ.

Xuất phát từ phân biệt đối xử trên cơ sở giới, vị trí của phụ nữ trong thị trường lao động bị ảnh hưởng nặng nề bởi các bất lợi về kinh tế - xã hội. Phụ nữ Việt Nam thường ít được tiếp cận đến các nguồn lực sản xuất, giáo dục, phát triển kỹ năng và cơ hội việc làm hơn so với nam giới. Nguyên nhân chính của tình trạng này là do xã hội gán cho người phụ nữ địa vị thấp hơn, đặt gánh nặng làm công việc nhà không lương lên vai người phụ nữ; trong khi lại vẫn mong muốn họ tham gia sản xuất kiểu "tự cung tự cấp" lẫn nền kinh tế thị trường. Theo các chuyên gia, thông qua việc công khai yêu cầu về giới khi đăng tuyển việc làm, việc tiếp cận của phụ nữ và đối với một số loại hình công việc nhất định bị hạn chế, do đó họ bị tước đi những cơ hội quan trọng trong thị trường lao động.

4. Tiếng Anh mở rộng cơ hội tìm kiếm việc làm

Hiện nay có rất nhiều cơ hội làm việc trong môi trường chuyên nghiệp với mức lương vô cùng hấp dẫn. Nhưng đi liền với những điều đó luôn luôn kèm theo yêu cầu có tiếng Anh giao tiếp tốt. Được làm việc trong những công ty quốc tế như Unilever, P&G, Coca Cola hay Nestle là mơ ước của rất nhiều bạn trẻ. Vừa có mức lương thu hút, lại vừa có môi trường làm việc chuyên nghiệp. Tuy nhiên, tất cả những tập đoàn lớn này đều sẽ phỏng vấn bằng tiếng Anh. Do đó, nếu bạn không có trình độ tiếng Anh giao tiếp tốt. Chắc chắn bạn sẽ bị loại ngay từ vòng phỏng vấn và để lại cơ hội công việc đó cho người khác.

Năng lực tiếng Anh tốt đem lại một số lợi ích như:

(1) Học tiếng Anh sẽ giúp bạn theo đuổi và có được nhiều cơ hội nghề nghiệp hơn. Hiện nay, các doanh nghiệp trong nước đều có xu hướng hội nhập kinh tế thế giới, rất cần những nhân viên có thể giao tiếp tốt với các đối tác và khách hàng trên toàn

cầu. Việc hội nhập đã mở ra rất nhiều cơ hội việc làm hấp dẫn cho những ai giỏi tiếng anh. Bạn hoàn toàn có thể đạt được ước mơ trở thành một dịch giả, một giáo viên ngôn ngữ hoặc một chuyên gia tiếp thị tiếng Anh cho một công ty đa quốc gia.

(2) Trong công ty, những tình huống phải sử dụng tiếng Anh có thể không nhiều nhưng đó đều là những khoảnh khắc quan trọng mang tính quyết định. Có thể là một hợp đồng quan trọng ký kết với đối tác nước ngoài, cũng có thể là những đàm phán trước khi hợp tác... Không có tiếng anh, bạn sẽ không thể nào giúp công ty vươn lên một tầm cao mới. Vì vậy, những nhân viên giỏi tiếng anh thường được trả mức lương cao là điều dễ hiểu.

(3) Tiếng anh là chìa khóa đầu tiên để bạn có thể vào được các công ty có danh tiếng, thế nhưng không phải bạn chỉ gán bó, ở mãi một công việc một vị trí. Khi bạn đã trở nên giỏi hơn, thành thạo hơn thì bản thân bạn cũng sẽ có những mong muốn thăng tiến xa hơn trong công việc của mình. Lãnh đạo công ty cũng sẽ xem xét năng lực của bạn để đề bạt vào những vị trí cao hơn. Một lần nữa tiếng Anh lại trở thành đòn bẩy giúp bạn có bước tiến xa hơn trong công việc. Giữa các ứng viên có cùng khả năng như bạn, cấp trên sẽ xét đến yếu tố tiếng Anh. Tiếng anh tốt hơn có nghĩa là bạn sẽ có cơ hội cao hơn những ứng viên khác.

Khảo sát của Học viện Phụ nữ Việt Nam cho thấy, tỷ lệ lao động biết ngoại ngữ chiếm 32,7%, trong đó chỉ có 1/3 là biết tiếng Anh. Trên thực tế có khoảng cách khá xa trong mức độ biết ngoại ngữ và kỹ năng sử dụng thành thạo ngoại ngữ vào công việc (dao động từ 1,2% đến 3,1%) của người lao động. Trong tương quan so sánh, thì khả năng biết và sử dụng ngoại ngữ của nguồn lực nam cũng cao hơn so với nhân lực nữ. Trình độ thành thạo tin học để phục vụ yêu cầu công việc cũng như khai thác thông tin, nâng cao hiểu biết cho nguồn nhân lực nữ cũng hết sức quan trọng.

5. Giải pháp đẩy mạnh công tác đào tạo tiếng Anh cho lao động trẻ là nữ giới

Việc thúc đẩy việc đào tạo tiếng Anh cho lao động trẻ là nữ giới trong thời đại công nghệ 4.0 là điều cần thiết phải thực hiện nhằm đáp ứng các nhu cầu ngày càng khắt khe của thị trường lao động. Để thực hiện được mục tiêu này cần phải có những giải pháp thiết thực và được sớm triển khai trên diện rộng và đồng bộ.

Biện pháp 1: Các cấp, ngành, địa phương tăng cường tuyên truyền, động viên khuyến khích lao động nữ tham gia học tập tiếng Anh. Việc học tập này cần phải được khuyến khích thực hiện sớm từ khi nữ giới còn đi học cho đến khi bước chân vào thị trường lao động.

Biện pháp 2: Xây dựng các trung tâm, cơ sở đào tạo tiếng Anh cho các lao động nữ trên khắp cả nước. Chính phủ hỗ trợ đầu tư cho các cơ sở này về tài liệu, giáo trình, cơ sở vật chất. Đặc biệt chú trọng đào tạo tiếng Anh cho các sinh viên nữ tại các trường đại học/ cao đẳng trong cả nước.

Biện pháp 4: Chính phủ nỗ lực tìm kiếm và triển khai các dự án, chương trình liên kết Việt Nam-với các nước nói tiếng Anh. Thông qua các chương trình, dự án này sẽ đào tạo tiếng Anh miễn phí hoặc hỗ trợ phí cho sinh viên, người lao động Việt Nam.

Biện pháp 5: Chính phủ liên kết với các doanh nghiệp trong việc tổ chức các khóa học đào tạo tiếng Anh phục vụ công việc cho các lao động nữ. Điều này sẽ làm cho việc học tiếng Anh trở nên thiết thực và thuận lợi hơn cho lao động nữ.

Biện pháp 6: Chính phủ thực hiện các động thái yêu cầu doanh nghiệp, tổ chức ưu tiên tuyển dụng các lao động trẻ là nữ giới có năng lực tiếng Anh. Các cơ quan quản lý lao động cũng cần tăng cường kiểm tra giám sát việc đảm bảo sự bình đẳng giới trong quá trình tuyển dụng các ứng viên của doanh nghiệp, tổ chức./.

Tài liệu tham khảo

Carl Benedikt Frey, Michael A. Osborne. (2017). The future of employment: How susceptible are jobs to computerisation?. Technological-forecasting and social change, volume 114, January 2017, Pages 254-280.

Arntz, M., Gregory, T., and Zierahn, U. (2016). The risk of automation for jobs in oecd countries: A comparative analysis. OECD Social, Employment, and Migration Working Papers, (189):0_1.

Autor, D. H. (2015). Why Are There Still So Many Jobs? The History and Future of Workplace Automation. Journal of Economic Perspectives, 29(3):3-30.

Điệp Lưu-Lê Mỹ. (2021). Cách mạng công nghiệp 4.0 tạo ra nhiều ngành nghề mới. <https://vietnamnet.vn/cach-mang-cong-nghiep-40-tao-ra-nhieu-nganh-nghe-moi-771523.html>

Cunningham, Alidadi và Buchhave. (2018). Vietnam's future jobs the gender dimension. Australia-world bank group strategic partner in Vietnam.

Tổng cục thống kê Việt Nam. (2017, 2018, 2019, 2020,2 021). Báo cáo tình việc làm